

Bản án số: **124/2021/HS-ST**
Ngày: 25/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Kiên

2. Ông Đinh Trọng Phụ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Toà án

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông
Tạ Quốc Tuấn - Kiểm sát viên.*

Ngày 25 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 16/TB-TA ngày 13/9/2021; đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T1**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1972; Nơi cư trú: xã P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn T; Họ tên mẹ: Ngô Thị T; Anh chị em ruột: Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con đầu; Vợ: Nguyễn Thị M; Con: Có 02 con, lớn sinh 1993, nhỏ sinh 1996; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2021 đến ngày 29/4/2021 Cơ quan điều tra hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T2**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1985; Nơi cư trú: xã P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn T; Họ tên mẹ: Ngô Thị T; Anh chị em ruột: Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con út; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2021 đến ngày 29/4/2021 Cơ quan điều tra hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn T3**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1983; Nơi cư trú: xã P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn T; Họ tên mẹ: Ngô Thị T; Anh chị em ruột: Gia đình có 05 anh chị em, bị can là con thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị T (Sinh năm 1984), đã ly hôn; Con: Có 01 con, sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2021 đến ngày 29/4/2021 Cơ quan điều tra hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn T4**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1996; Nơi cư trú: xã P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn T; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M; Anh chị em ruột: Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Thùy D; Con: có 02 con, lớn sinh 2019, nhỏ sinh 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2021 đến ngày 29/4/2021 Cơ quan điều tra hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Họ và tên: **Hoàng Văn H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1973; Nơi cư trú: xã P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên cha: Hoàng Quốc L; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Đ; Anh chị em ruột: Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Trịnh Thùy D; Con: có 02 con, lớn sinh 1997, nhỏ sinh 1999; Tiền án, tiền sự:

- Tại Bản án số 46/HSST ngày 30/3/2011, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt tiền 5.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Bản án đã được xóa.

- Tại Bản án số 150/HSST ngày 27/10/2020, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử 08 tháng tù về tội Đánh bạc. Hiện bản án chưa có hiệu lực pháp luật do Hội đang kháng cáo.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2021 đến nay tại Trại tạm giam số 1 – Công an Hà Nội.

6. Họ và tên: **Nguyễn Quang H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1978; Nơi cư trú: xã P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Quang N (Đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M; Anh chị em ruột: Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Phùng Thị Tuyết; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh 2001, nhỏ nhất sinh 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2021 đến ngày 29/4/2021 Cơ quan điều tra hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

7. Họ và tên: **Phạm Văn S**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1969; Nơi cư trú: xã P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên cha: Phạm Văn T (Đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L (Đã chết); Anh chị em ruột: Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con út; Vợ: Nguyễn Thị Kỳ; Con: Có 02 con, lớn sinh 1989, nhỏ sinh 1990; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2021 đến ngày 29/4/2021 Cơ quan điều tra hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

8. Họ và tên: **Nguyễn Phương S**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1972; Nơi cư trú: xã P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên cha: Nguyễn Phương K (Đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N (Đã chết); Anh chị em ruột: Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự:

- Tại trích lục TATS xác định ngày 03/3/2001, Công an xã Phù Lỗ - Công an huyện Sóc Sơn lập danh chỉ bản về hành vi Đánh bạc. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn đã tiến hành điều tra nhưng không còn hồ sơ lưu trữ nên không làm rõ được.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2021 đến ngày 29/4/2021 Cơ quan điều tra hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22h ngày 25/4/2021, Đội Cảnh sát hình sự - Công an huyện Sóc Sơn bắt quả tang tại nhà của Nguyễn Văn T1, sinh 1972, trú tại xã P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội có Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn T3, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Quang H, Nguyễn Phương S, Phạm Văn S đang đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa.

Tang vật thu giữ: Thu giữ trên chiếu bạc 5.720.000 đồng, 01 chiếu, 01 bát sù, 01 đĩa sù, 04 quân vị. Thu giữ trên người các đối tượng: Toán 2.350.000 đồng và 01 điện thoại di động Vertu Trung Quốc; Thắng 1.000.000 đồng; Tính 500.000 đồng và 01 điện thoại di động OPPO A7; Hợi 3.700.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung A51; Thương 01 điện thoại di động Iphone 7; Sàn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280; Hội 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 20h30' ngày 25/4/2021, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn T3, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Quang

H, Nguyễn Phương S, Phạm Văn S đến nhà Nguyễn Văn T1 để chơi. Tại đây, các bị cáo rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa. T1 là người trực tiếp cắt quân vị, lấy bát đĩa để đánh bạc, S là người xóc đĩa cho các bị cáo đánh bạc. Quá trình đánh bạc, H nhờ S cầm cố hộ 01 điện thoại Iphone 6 để lấy tiền đánh bạc. Sau đó, Sáng nhờ Nguyễn Phương V đi cầm cố cho Trần Đình T được 1.000.000 đồng. Số tiền này, S đã đưa cho H, H để tiền dưới chiếu bạc. Các bị cáo sát phạt nhau đến khoảng 22h cùng ngày thì Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận số tiền sử dụng số tiền các bị cáo khai sử dụng đánh bạc là 5.260.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra có đủ cơ sở để chứng minh các bị cáo sử dụng 9.570.000 đồng (gồm: Thu trên chiếu bạc 5.720.000 đồng, thu giữ trên người các bị cáo 3.850.000 đồng) đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Quang H, Nguyễn Phương S, Phạm Văn S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Riêng Hoàng Văn H, ban đầu không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng quá trình truy tố, H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 136/CT-VKS ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H từ 09 đến 12 tháng tù.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T1 từ 08 đến 11 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 16 đến 22 tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T2; Bị cáo Nguyễn Văn T3; Bị cáo Nguyễn Văn T4; Bị cáo Nguyễn Quang H; Bị cáo Phạm Văn S đều từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phương S 08 đến 11 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 16 đến 22 tháng kể từ ngày tuyên án.

- 01 chiếu, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị cho tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động Nokia 1280 của Hoàng Văn H trả lại bị cáo H. Số tiền 13.270.000 đồng tịch thu sung công.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn,

thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22h ngày 25/4/2021, tại nhà Nguyễn Văn T1 ở xã P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn T3, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Quang H, Nguyễn Phương S, Phạm Văn S có hành vi Đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 9.570.000 đồng (gồm: Thu trên chiếu bạc 5.720.000 đồng, thu giữ trên người các bị cáo 3.850.000 đồng).

Hành vi của các bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên đã cố ý thực hiện tội phạm.

Các bị cáo đến nhà bị cáo Thắng chơi rồi cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa. Bị cáo T1 giữ vai trò chính là người trực tiếp cắt quân vị, lấy bát đĩa để đánh bạc, rồi đến bị cáo Sa là người xóc đĩa cho các bị cáo đánh bạc nên giữ vai trò sau bị cáo T1. Còn các bị cáo khác đã tham gia đánh bạc bằng tiền với nhau cùng với bị cáo T1 và bị cáo S. Hành vi đánh bạc của các bị cáo là tự phát, không có sự phân công, bàn bạc cụ thể nên không phải là phạm tội có tổ chức.

Phương thức các bị cáo đánh bạc như sau: Dùng 01 bộ bát, đĩa bên trong bỏ 04 quân vị, mỗi quân vị có 02 mặt khác nhau; một người cầm cái xóc đĩa còn những người còn lại tham gia chơi đặt cửa chắn hoặc lẻ; cách tính chắn là có 02 hay 04 quân vị cùng màu, còn cách tính lẻ là có 01 hay 03 quân vị cùng màu. Khi mở bát ra nếu ván đó là chắn thì người đặt cửa chắn thắng số tiền đã đặt cược ván đó, người cầm cái lấy tiền của người đặt cửa lẻ chuyển cho người đặt cửa chắn bằng số tiền họ đặt, nếu thiếu thì người cầm cái phải bù vào, nếu thừa thì người xóc đĩa được hưởng.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T1, T2, T3, T4, H, S đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo T1, T2, T3, T4, H, S đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho tất cả các bị cáo. Từ những phân tích đánh giá nêu trên nhận thấy: Đối với các bị cáo: T1, T2, T3, T4, H, S đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc không lớn và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do đó xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo T1, T2, T3, T4, H, S ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo T1, T2, T3, T4, H, S được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo S cũng có các tình tiết giảm nhẹ như trên, tuy nhiên, nhân thân thì có 01 tiền sự: Ngày 03/3/2001, Công an xã Phù Lỗ - Công an huyện Sóc Sơn lập danh chỉ bản về hành vi Đánh bạc. Bị cáo S đã 20 năm không vi phạm pháp luật nên hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo S được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo H có 02 tiền án. Bản án xử ngày 30/3/2011 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn đã được xóa. Bản án số 150/HSST ngày 27/10/2020, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử 08 tháng tù về tội Đánh bạc, hiện bản án số 150/HSST chưa có hiệu lực pháp luật do H đang kháng cáo. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo Hội không xác định tái phạm nhưng bị cáo Hội đã nhiều lần được Tòa án xét xử về tội Đánh bạc nhưng tiếp tục phạm tội đánh bạc nên phải có hình phạt tù đối với bị cáo Hội để răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên Cơ quan điều tra xác minh, các bị cáo đều có mức thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: 01 chiếu, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị cho tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động Nokia 1280 của Hoàng Văn H trả lại bị cáo H. Số tiền 13.270.000 đồng tịch thu sung công.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn T3, Hoàng Văn H, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Quang H, Nguyễn Phương S, Phạm Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (đối với bị cáo Hội);

2.1. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2021.

3. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015;

3.1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T1 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án.

3.2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T2 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

3.3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T3 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

3.4. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T4 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

3.5. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang H 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

3.6. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn S 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

4. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (đối với bị cáo Sáng);

4.1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phương S 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo T1, T2, T3, T4, H, S, S về Ủy ban nhân dân xã P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- 01 chiếc, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quần vớ cho tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động Nokia 1280 của Hoàng Văn H trả lại bị cáo H. Số tiền 13.270.000 đồng tịch thu sung công. Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

6. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân :

- TAND Thành phố Hà Nội.
- VKSND huyện Sóc Sơn.
- VKSND Thành phố Hà Nội.
- VKSND Thành phố Hà Nội.
- Chi cục thi hành án huyện Sóc Sơn.
- Bị cáo.
- Lưu HS -VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

TRẦN NGỌC HÒA